

Số: 3441/NĐCP-KHĐTVT

Quảng Ninh, ngày 03 tháng 08 năm 2026

V/v: Thư mời khảo sát và báo giá vật tư

Kính gửi: Các nhà cung cấp cơ quan tâm

Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV-Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực TKV-CTCP đang có nhu cầu mua sắm Vật tư Phụ và các vật tư khác

Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV-Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực TKV-CTCP kính mời Quý Công ty tham gia chào giá với nội dung như sau:

I. Yêu cầu về hàng hóa

1. Thông tin về vật tư cần mua:

- Tên đơn hàng: mua sắm Vật tư Phụ và các vật tư khác
- Số hiệu đơn hàng: 151/ĐH-NĐCP ngày 03/08/2026
- Chi tiết Đơn hàng (Theo bảng kê chi tiết đính kèm):

Lưu ý: Trong quá trình chuẩn bị báo giá, nhà cung cấp phải khảo sát kỹ thông số kỹ thuật, tình trạng thiết bị của đơn hàng nhằm đảm bảo tính tương thích về môi trường, điều kiện vận hành, chất lượng hàng hóa phù hợp nhu cầu, đảm bảo hiệu quả sử dụng tại nhà máy.

2. Nội dung Hồ sơ chào giá:

a. Yêu cầu về thương mại:

- Đơn giá, tổng giá trị phải được chào bằng VNĐ và được hiểu là giá giao tại kho bên mua và đã bao gồm các loại thuế, phí và lệ phí (nếu có) theo quy định của Nhà nước.
- Địa điểm giao hàng: kho vật tư của Công ty tại Tổ 4, khu 4A, P.Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá tối thiểu là 90 ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp báo giá được ghi trong bản yêu cầu.
- Thời gian giao hàng: Giao hàng trong vòng 20 ngày tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Thời gian thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản qua Ngân hàng trong vòng 60 ngày sau khi bên B bàn giao đầy đủ hàng hóa, đạt yêu cầu kỹ thuật và có đủ chứng từ thanh toán cho bên A;

b. Yêu cầu về hàng hóa

- Hàng hóa phải mới 100% chưa qua sử dụng, đúng quy cách, ký mã hiệu, đáp ứng đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Hàng hóa, vật tư được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp, có giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ và chất lượng sản phẩm khi giao hàng.

+ Với các mục hàng nhập khẩu: Cấp CO, CQ/ hoặc các văn bản giá trị tương đương (CO: Giấy Chứng nhận xuất xứ do đơn vị có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp cho đơn vị nhập khẩu tại Việt Nam Với các mục hàng sản xuất trong nước; CQ: Giấy chứng nhận chất lượng;

Ghi chú: CQ: Giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất hoặc các văn bản có giá trị tương đương. CO: giấy chứng nhận xuất xứ, CO do đơn vị có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp, mà trên đó thể hiện đơn vị nhập khẩu là doanh nghiệp, hộ kinh doanh...hợp pháp tại Việt Nam. Bên B cấp bản công chứng dịch thuật tiếng Việt CO, CQ nếu các chứng từ trên không được viết bằng tiếng Việt. Trong trường hợp số lượng và mục hàng trên CO, CQ trùng với số lượng của gói thầu thì phải cung cấp bản gốc CO, CQ kèm theo)

+ Với các mục hàng xuất xứ Việt Nam: Cấp Cam kết nguồn gốc xuất xứ và chất lượng hàng hóa. Riêng các mục hàng có giá trị sau thuế từ 50 triệu đồng/ đơn giá từ 10 triệu đồng trở lên yêu cầu cấp CQ của nhà sản xuất.

- Nhà cung cấp chào giá cho từng phần hoặc toàn bộ hàng hóa theo thư mời
- Nhà cung cấp có thể chào giá theo mã yêu cầu hoặc hàng tương đương (đính kèm tài liệu kỹ thuật hàng tương đương, Văn bản xác nhận tương đương của hãng sản xuất,).

Trường hợp nhà thầu đề xuất hàng tương đương thì nhà thầu phải cung cấp tài liệu bao gồm:

+ Catalogue/tài liệu kỹ thuật hoặc các tài liệu tương đương khác của hàng hóa do nhà thầu đề xuất, Catalogue/tài liệu kỹ thuật phải có đầy đủ thông tin về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa;

+ Bảng so sánh thông số kỹ thuật.

(Trường hợp nhà thầu không cung cấp các tài liệu theo quy định (hoặc không bổ sung được theo yêu cầu của bên mời chào giá hoặc cung cấp các tài liệu không được viết bằng tiếng Việt mà không gửi kèm dịch thuật sang tiếng Việt thì hàng hóa tương đương do nhà thầu đề xuất được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật)

II. Hình thức tham gia và thời gian chào giá

1. Hình thức chào giá

- Bản chào giá phải do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên, đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký thay phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của nhà cung cấp kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao nhiệm vụ hoặc văn bản tương đương.

- Hồ sơ chào giá bao gồm: Đơn chào hàng, bảng chào giá (BCG - theo biểu mẫu đính kèm).

- Hình thức nộp Hồ sơ chào giá: Báo giá được đóng trong phong bì kín có niêm phong của nhà cung cấp, bên ngoài phong bì ghi rõ nội dung: **Bản chào giá theo thư mời số 3441/NĐCP-KHĐTVT ngày 03/08/2026**, được gửi chuyển phát nhanh hoặc nộp trực tiếp về địa chỉ như sau (*Bên mời chào giá chỉ tiếp nhận những hồ sơ chào giá đảm bảo nội dung này*):

- Phòng Kế hoạch-Đầu tư-Vật tư - Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV.
- Địa chỉ: Tổ 4, khu 4A, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh.
- Điện thoại: 02033 734 900
- Cán bộ phụ trách: Đinh Thị Phong Lan; Điện thoại: 0775346899

2. Thời gian chào giá.

- Thời gian nhận bản chào giá chậm nhất vào 10 giờ 00' ngày 07/08/2026.

- Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả-TKV-Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực TKV-CTCP mời các nhà cung cấp đã nộp BCG chứng kiến và xác nhận việc mở BCG, tuy nhiên trong mọi trường hợp việc mở BCG vẫn được tiến hành vào thời gian đã được quy định trong Thư mời chào giá mà không phụ thuộc vào việc có mặt hay không của các nhà cung cấp.

- Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả -TKV rất mong được sự hợp tác của quý đơn vị.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (B/c)
- Trang Web TKV (đăng tải);
- Trang Web ĐLTKV (đăng tải);
- Tổ tư vấn LCNCC;
- Phòng KH-ĐT-VT;
- Lưu Văn thư, ĐTPL(1).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Hoàng Lân

Bảng kê chi tiết đơn hàng

(Đính kèm thư mời chào giá số 3441/NĐCP-KHĐTVT ngày 03 tháng 08 năm 2026)

STT	Tên vật tư	Quy cách – Thông số kỹ thuật	Hãng/ nước sản xuất	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1.	Băng dính cách điện			Cuộn	500	
2.	Bạt dứa	xanh vàng 4000x40000		M2	500	
3.	Bộ lọc đầu vào van	TV, GV, HY 10-002-HTC		Bộ	10	
4.	Bộ lọc thở dầu	DESCASE DC-4		Bộ	1	
5.	Cán cờ	tre trúc lớn 3,5cm, ngọn 2cm, dài 1,4m		Cái	20	
6.	Cán xẻng	bằng gỗ		Cái	50	
7.	Chổi bông lau	Duyên Hải-HH-TB; thân chổi cột bằng dây thép		Cái	500	
8.	Chổi lau nhà	hình tròn, vắt bằng tay		Cái	80	
9.	Chổi nhựa	cán Inox		Cái	400	
10.	Chổi quét sơn loại to			Cái	22	
11.	Chổi thanh hao	300g/cái; L=0,7-0,8m		Cái	1500	
12.	Cuộn dây căng an toàn			Cuộn	70	
13.	Đầu cos pin rộng	E7506 (100 cái/túi)		Túi	2	
14.	Đầu cos pin rộng	E7510 (100 cái/túi)		Túi	2	
15.	Đầu cos pin rộng	E1006 (100 cái/túi)		Túi	2	
16.	Đầu cos pin rộng	E1010 (100 cái/túi)		Túi	2	
17.	Đầu cos pin rộng	E1508 (100 cái/túi)		Túi	2	
18.	Đầu cos pin rộng	E2510 (100 cái/túi)		Túi	2	
19.	Đầu cos pin rộng	E4010 (100 cái/túi)		Túi	2	
20.	Đầu cos pin rộng	E6008 (100 cái/túi)		Túi	2	
21.	Đầu cos pin rộng	E6010 (100 cái/túi)		Túi	2	
22.	Đầu cos pin rộng	E0506 (100 cái/túi)		Túi	2	
23.	Đầu cos pin rộng	E0510 (100 cái/túi)		Túi	2	
24.	Đầu cốt	bít SC 4-6		Cái	2	
25.	Đầu cốt	bít SC 6-6		Cái	50	
26.	Đầu cốt	bít SC 10-6		Cái	50	
27.	Đầu cốt	bít SC 10-8		Cái	50	
28.	Đầu cốt	bít SC 16-6		Cái	50	
29.	Đầu cốt	bít SC 16-8		Cái	50	
30.	Đầu cốt	bít SC 25-8		Cái	50	
31.	Đầu cốt	bít SC 25-10		Cái	50	

STT	Tên vật tư	Quy cách – Thông số kỹ thuật	Hãng/ nước sản xuất	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
32.	Đầu cốt	bít SC 50-10		Cái	50	
33.	Đầu cốt	bít SC 50-16		Cái	50	
34.	Đầu cốt pin rồng	E4008 (100 cái/túi)		Túi	2	
35.	Dây thép mạ kẽm	dày 1		Kg	10	
36.	Dây thít nhựa	L=150 (200 cái/túi)		Túi	5	
37.	Dây thít nhựa	L=200 (200 cái/túi)		Túi	10	
38.	Dây thít nhựa	L=250 (200 cái/túi)		Túi	5	
39.	Găng tay nilon	(50đôi/hộp)		Hộp	10	
40.	Giấy lụa lau dụng cụ	loại WATERSILK, đựng trong hộp giấy vỏ cứng, loại 200 tờ		Hộp	150	
41.	Giấy vệ sinh	loại Emos		Dây	150	
42.	Giẻ lau			kg	800	
43.	Gioăng đệm chì	phi 25x15x2mm		Cái	350	
44.	Keo 650 độ F	85g		Hộp	117	
45.	Keo Silicone	GP 280ml		Hộp	50	
46.	Khóa treo	Việt tiếp, mã sản phẩm 0152M		Cái	10	
47.	Nước lau nhà	Sunlight 1kg/chai		Chai	50	
48.	Nước tẩy WC	loại Vim, dung tích 900ml		Chai	50	
49.	Ống cao su chịu áp lực	OSE Ø34mm		m	160	
50.	Ống khí nén	phi 6 (1 cuộn= 100m)		Cuộn	1	
51.	Phin lọc hệ thống tái sinh dầu	chiều dài 89,7cm, đường kính đáy 17cm		Bộ	1	
52.	Phin lọc hệ thống tái sinh dầu	chiều dài 47,5cm, đường kính đáy 15,7cm		Bộ	1	
53.	Túi nilon đựng rác	5kg		Kg	30	
54.	Vải mộc trắng			m2	200	
55.	Vỏ bao dừa	30kg		Cái	1000	
56.	Vòng đệm giảm chấn	Trasco 42 (98hA)		Cái	1	
57.	Xà phòng bột	Vì dân Robot 5 sao; loại 1 kg /1gói		Kg	600	
58.	Xềng vuông + cán	loại to 25x40		Cái	50	
59.	Xô tôn mạ kẽm loại	10 lít		Cái	70	

BIỂU MẪU BẢN CHÀO GIÁ

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: (Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng)

Tên đơn hàng: (Ghi tên đơn hàng theo Thư mời chào giá)

Số hiệu đơn hàng: (Ghi số hiệu đơn hàng theo Thư mời chào giá)

Kính gửi: Công ty Nhiệt điện Cẩm Phả - TKV – Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực – CTCP

Sau khi nghiên cứu Thư mời chào giá (TMCG) số hiệu mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi,.....(Ghi tên Nhà cung cấp), cam kết thực hiện đơn hàng (Ghi tên và số hiệu đơn hàng) theo đúng yêu cầu của TMCG với tổng số tiền là (Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền) cùng với Bảng giá chào và các điều kiện thương mại kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng(Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của TMCG).

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một Hồ sơ chào giá này.
2. Không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Những thông tin kê khai trong Hồ sơ chào giá là trung thực. Nếu Hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết thực hiện theo đúng các quy định trong TMCG số(Ghi số hiệu đơn hàng theo Thư mời chào giá).
4. Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gianngày (Thời hạn có hiệu lực của báo giá tối thiểu là ngày kể từ thời điểm hết hạn nộp báo giá được ghi trong bản yêu cầu), kể từ ngày(Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu)

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
(Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)

